TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 54/2024/HS-ST Ngày 29-01-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tại và ông Trịnh Quyết Th.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/QĐHPTST – HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Duy Th**, tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1983, tại thị xã N, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi ở hiện nay: T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr, sinh năm 1960 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1963; có vợ là Tiêu Thị Phương Th, sinh năm 1987, có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo và Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 40/2014/HSST ngày 16-4-2014 và Bản án số 19/2014/HSPT ngày 16/6/2014); năm 2018 bị Công an huyện Tủa Chùa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2018) và năm 2020 bị Công an huyện Tuần Giáo xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPVPHC ngày 20/11/2020); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1971, tại huyện Th, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Q, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị H (đã chết); có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1972, có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 047730/QĐ-XPHC ngày 14/02/2012), năm 2013 bị Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 047852/QĐ-XPHC ngày 26/8/2013) và năm 2020 bị Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 20/11/2020); chưa bị Tòa án xét xử; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2023 đến ngày 09/11/2023, tạm giam từ ngày 09/11/2023 cho đến ngày 28/11/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Bảo Lĩnh từ ngày 28/11/2023 cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: **Hoàng Thái N**, tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày 28 tháng 7 năm 2003, tại huyện Y, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: X, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979 và bà Lò Như H, sinh năm 1985; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2023 đến ngày 09/11/2023, tạm giam từ ngày 09/11/2023 cho đến nay, có mặt.

4. Họ và tên: **Trần Thanh V**, tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1985, tại huyện K, tỉnh Thái B.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân H, sinh năm 1958 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1961; có vợ là Vũ Thị Thu Th, sinh năm 1994, có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2023 đến ngày 09/11/2023, tạm giam từ ngày 09/11/2023 cho đến ngày 08/12/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Bảo Lĩnh từ ngày 08/12/2023 cho đến nay, có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Tiến H**, tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày 26 tháng 7 năm 1994, tại huyện M, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: T, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến D (đã chết) và bà Nguyễn Thị

Th, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Phương Th, sinh năm 1997, có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2021, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/11/2023 đến ngày 09/11/2023, tạm giam từ ngày 09/11/2023 cho đến ngày 28/11/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Bảo Lĩnh từ ngày 28/11/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 25 phút, ngày 06 tháng 11 năm 2023 tại phòng số 204 Nhà nghỉ trong khuôn viên Bến xe khách huyện Tuần Giáo, Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Văn H, Hoàng Thái N đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Vật chứng thu giữ gồm, 02 (hai) tập tiền (trong đó 01 (một) tập có tổng số tiền là 5.800.000đồng và 01 (một) tập có tổng số tiền là 10.900.000đồng), 01 (một) đĩa tròn bằng sứ màu trắng, có đường kính 20cm; 01 (một) bát tròn bằng sứ đường kính miệng bát 11cm, cao 05cm; 02 (hai) quân vị tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ, có đường kính tương đương nhau 2,2cm; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ có 51 quân bài, thứ tự các quan bài từ "A đến K" của các chất rô, chất cơ, chất bích đều đủ riêng chất nhép thì thiếu quân bài "6 nhép"; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm nhựa màu vàng, chiều dài 17cm, đã qua sử dụng. Tạm giữ trong túi quần phía sau bên trái đang mặc của Nguyễn Tiến H tổng số tiền là 11.870.000đồng, tạm giữ trong túi quần bên trái của Nguyễn Văn B đang mặc tổng số tiền là 320.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 06/11/2023 bị cáo Lê Duy Th vào bến xe khách Tuần Giáo gặp bị cáo Hoàng Thái N, rủ bị cáo N đánh bài ăn tiền thì bị cáo N đồng ý, bị cáo Th bảo bị cáo N mua một bộ bài tú lơ khơ mang lên phòng 204 Nhà nghỉ bến xe khách Tuần Giáo chơi xóc đĩa. Bị cáo Th lên phòng số 204 thấy bị cáo Nguyễn Tiến H đang nằm ngủ, bị cáo Nguyễn Văn B đang ngồi hút thuốc lào. Bị cáo Th ngồi nói chuyện với bị cáo B thì bị cáo H ngủ dậy và đi ra ngoài ăn sáng. Bị cáo Th thấy có một bộ bát, đĩa bằng sứ màu trắng và có 04 quân vị ở trên mặt tủ gỗ sát cửa ra vào phòng, bị cáo Th lấy xuống và xóc chơi. Bị cáo N mua một bộ bài tú lơ khơ của bà Trần Thị M mang lên phòng 204 đưa cho bị cáo Th, sau đó quay xuống phòng 102, bị cáo Th mở cánh tủ gỗ lấy một chiếc kéo bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu vàng, lấy quân bài "6 nhép" cắt thành 04 quân vị có dạng hình tròn, đường kính 2,2cm, một mặt màu xanh và một mặt màu trắng có chất "nhép" ở giữa, còn 04 quân vị cũ bị cáo Th xé nát vứt đi. Cắt xong bị cáo Th mang kéo với bộ bài tú lơ khơ 51 quân bài cất trên mặt tủ gỗ. Khoảng 08 giờ cùng ngày bị cáo N lên phòng 204 và cùng bị cáo Th, bị cáo B chơi xóc đĩa ăn tiền. Khi bắt đầu vào chơi bị cáo Th có 2.700.000 đồng để đánh bạc, bị cáo B để ra 1.000.000 đồng để chơi đánh bạc, số tiền còn lại 320.000

đồng B để trong túi quần bên trái để chi tiêu sinh hoạt không sử dụng để đánh bạc; bị cáo N có 3.300.000đồng để đánh bạc. Ba bị cáo ngồi vòng tròn trên 03 chiếc giường kê sát nhau, bị cáo B ngồi ở đầu giường thứ hai, bên phải bị cáo B là bị cáo N, bên phải bị cáo N là bị cáo Th. Hình thức đánh bạc các bị cáo dùng chiếc bát sứ úp lên đĩa sứ, bên trong có 4 quân vị, bị cáo Th cầm cái thực hiện xóc đĩa, những người chơi đặt cửa chẵn lẻ, quy định bên phải người cầm cái là "cửa chẵn", bên trái người cầm cái là "cửa lẻ", số tiền mỗi ván chơi tối thiểu là 50.000đồng, không quy định tối đa, tỷ lệ cá cược là 1:1. Khi mở bát ra thấy 04 quân vị cùng một màu xanh hoặc trắng gọi là tứ tử, nếu đặt cửa chẵn sẽ Th còn đặt cửa lẻ sẽ thua; quân vị có hai quân cùng màu xanh hoặc trắng thì gọi là chẵn nếu đặt cửa chẵn thì Th, đặt cửa lẻ thì thua; quân vị có 03 quân cùng màu trắng hoặc xanh và một quân khác màu trắng hoặc xanh thì gọi là lẻ, nếu đặt cửa lẻ sẽ Th, đặt cửa chẵn sẽ thua. Khi chơi các bị cáo chốt cửa bên trong, các bị cáo chơi được khoảng 15 phút thì bị cáo Trần Thanh V gõ cửa vào phòng tham gia đánh bạc chơi xóc đĩa cùng, bị cáo V ngồi bên tay phải bị cáo N; bị cáo V ngồi chơi được khoảng 05 phút thì bị cáo V thua hết số tiền 1.900.000đồng mang theo. Bị cáo V vay 1.000.000đồng của bị cáo Th để tiếp tục đánh bạc. Bị cáo Th chuyển sang cho bị cáo V cầm cái được khoảng 6-7 ván, bị cáo V Th và đã trả lại hết số tiền 1.000.000đồng vay của bị cáo Th bằng việc trừ dần qua các ván chơi bị cáo Th cá cược thua bị cáo V. Bị cáo V chuyển lại cho bị cáo Th tiếp tục cầm cái một lúc rồi chuyển cái sang cho bị cáo B cầm cái. Các bị cáo đang chơi thì bị cáo H đi ăn sáng về và vào tham gia đánh bạc cùng, bị cáo H ngồi bên tay phải bị cáo N, khi vào đánh bạc bị cáo H bỏ ra 2.800.000đồng để đánh bạc. Chơi được một lúc sau thì bị cáo B chuyển cái cho bị cáo Th cầm và đổi chỗ sang ngồi đối diện với bị cáo Th. Lúc này các bị cáo ngồi theo vòng tròn, ngồi ở phía cửa ra vào phòng là bị cáo H, bên tay phải bị cáo H là bị cáo B, bên tay phải bị cáo B là bị cáo V, bên tay phải bị cáo V là bị cáo Th, bên tay phải bị cáo Th là bị cáo N. Các bị cáo chơi được một lúc sau thì bị cáo B hỏi vay tiền của bị cáo H 02 lần, mỗi lần 5.000.000đồng, bị cáo H lấy tập tiền để riêng trong túi quần đưa cho bị cáo B, chơi được khoảng 30 phút sau thì bị cáo B Th được khoảng 9.000.000đồng và trả cho bị cáo H 5.000.000đồng, bị cáo H cất vào tập tiền để trong túi quần phía sau bên trái. Được khoảng ít phút sau, bị cáo Th thua gần hết tiền chỉ còn lại khoảng 300.000đồng - 400.000đồng, bị cáo Th chuyển cái sang cho bị cáo B cầm cái. Bị cáo Th chơi được khoảng hơn 10 phút sau thì hết tiền, nghỉ chơi, nằm tại giường giữa B và V xem 04 bị cáo còn lại tiếp tục đánh bạc. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo B đang cầm cái xóc đĩa chưa mở bát, bị cáo H đặt cửa nốt số tiền còn lại 300.000đồng vào cửa lẻ bên trái trước mặt bị cáo B; bị cáo B còn 3.000.000đồng để dưới sới bạc, bị cáo V và bị cáo N chưa đặt cửa thì tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đến phòng 204 gõ cửa. Bị cáo V đang cầm trên tay 7.700.000 đồng và vơ toàn bộ số tiền của bị cáo H, bị cáo B ở trên sới bạc gộp vào thành 10.900.000đồng cùng bộ bát đĩa, quân vị chạy vào nhà vệ sinh trong phòng 204, có 02 quân vị rơi ra tại giường, bị cáo N cầm trên tay tập tiền 5.800.000đồng chạy theo vào nhà vệ sinh cùng bị cáo V. Bị cáo Th ra mở chốt cửa bên trong cho tổ công tác vào kiểm tra.

Trong lúc đó, bị cáo V để bộ bát đĩa trên bồn rửa mặt, giấu tập tiền 10.900.000đồng trong bể chứa nước bồn cầu nhà vệ sinh, bị cáo N cũng giấu tập tiền 5.800.000 đồng vào đó. Bị cáo V vò nát 02 quân vị còn lại xả vào ống thoát nước bồn rửa mặt trôi đi và ném bộ bát đĩa qua khe song sắt cửa sổ thông gió nhà vệ sinh, đĩa rơi xuống nền rãnh sau nhà, bát mắc trên thành cửa sổ. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo (B, H, V, N) về hành vi đánh bạc và thu giữ tiền, vật chứng các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSTG ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H về tội: Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Duy Th từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn B từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

+ Các bị cáo Hoàng Thái N, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H, mỗi bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa tròn bằng sứ màu trắng, có đường kính 20cm; 01 (một) bát tròn bằng sứ đường kính miệng bát 11cm, cao 05cm; 02 (hai) quân vị tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ, có đường kính tương đương nhau 2,2cm; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ có 51 quân bài, thứ tự các quan bài từ "A đến K" của các chất rô, chất cơ, chất bích đều đủ, riêng chất nhép thì thiếu quân bài "6 nhép"; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, có tay cầm nhựa màu vàng dài 17cm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 10.900.000đồng (thu giữ của bị cáo Trần Thanh V), 5.800.000đồng (thu giữ của bị cáo Hoàng Thái N), 5.000.000đồng (thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến H).

- Trả lại tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam cho bị cáo Nguyễn Tiến H 6.870.000đồng, bị cáo Nguyễn Văn B 320.000đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố, không có lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 08 giờ 00 phút đến 10 giờ 25 phút ngày 06/11/2023, tại phòng 204 nhà nghỉ Bến xe khách Tuần Giáo ở khối Tân Giang, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H bị Công an huyện Tuần Giáo bắt quả tang khi đang cùng nhau tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức "xóc đĩa" sát phạt nhau được thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính với tổng số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép là 21.700.000đồng. Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ; biên bản xác định hiện trường; bản ảnh xác định hiện trường, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi và số tiền bị thu giữ, các bị cáo sát phạt nhau được thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính thì các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền là trái pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi sát phạt nhau được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị xử lý nghiêm minh

nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo có ý thức sống tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo đồng phạm về tội Đánh bạc nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng tham gia là người thực hành. Trong đó bị cáo Lê Duy Th là người khởi xướng, người tích cực chuẩn bị dụng cụ đánh bạc *(trực tiếp lấy 01 bát tròn bằng sứ màu trắng, 01 đĩa tròn bằng sứ màu trắng từ trên mặt gỗ xuống, lấy kéo trực tiếp cắt quân bài 6 nhép thành 04 quân vị hình tròn)*. Bị cáo Hoàng Thái N là người tích cực giúp bị cáo Th chuẩn bị công cụ đánh bạc *(người trực tiếp mua bộ bài tú lơ khơ)*. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo trong vụ án và có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Nhân thân:* Các bị cáo Hoàng Thái N, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H, ngoài lần phạm tội này, đều chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

+ Bị cáo Lê Duy Th: Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo và Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 40/2014/HSST ngày 16-4-2014 và Bản án số 19/2014/HSPT ngày 16/6/2014), bị cáo đã chấp hành xong bản án. Năm 2018 bị cáo bị Công an huyện Tủa Chùa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2018), bị cáo đã chấp hành xong ngày 26/12/2028. Năm 2020 bị cáo bị Công an huyện Tuần Giáo xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPVPHC ngày 20/11/2020), bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/11/2020. Đến ngày 06/11/2023 bị cáo đã được xóa án tích và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

+ Bị cáo Nguyễn Văn B: Năm 2012 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 047730/QĐ-XPHC ngày 14/02/2012), bị cáo chấp hành xong ngày 24/02/2012. Năm 2013 bị cáo bị Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 047852/QĐ-XPHC ngày 26/8/2013), bị cáo chấp hành xong 26/8/2013. Năm 2020 bị cáo bị Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 20/11/2020), bị cáo chấp hành xong ngày 26/11/2020. Đến ngày 06/11/2023 bị cáo được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn B, Hoàng Thái N, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Lê Duy Th, Nguyễn Văn B đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép nhưng tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo Th, bị cáo B đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Tại phiên tòa các bị cáo thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về tính chất hành vi phạm tội mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương và xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và gia đình, vừa thể hiện sự khoan hồng nhân văn của pháp luật đối với người phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án để có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo trong vụ án.

- Bị cáo Lê Duy Th, bị cáo Nguyễn Văn B đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân sống tuân thủ pháp luật. Để tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa sai lầm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội ít nghiêm trọng, cho các bị cáo được cải tạo dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương và gia đình nhưng cũng cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Lê Duy Th là người khởi xướng, tích cực chuẩn bị dụng cụ cho việc đánh bạc, vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo Th cần phải nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

- Các bị cáo Hoàng Thái N, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H, các bị cáo có nhân thân tốt, các bị cáo đều là người thực hành. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội để có mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn khấu trừ thu nhập, không phạt bổ sung đối với các bị cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp ngăn chặn đối với các bị cáo: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần hủy Quyết định tạm giam số 93/2024/HSST-QĐTG ngày 19 tháng 01 năm 2024 và Quyết định tạm giam số 94/2024/HSST-QĐTG ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Hoàng Thái N, bị cáo Lê Duy Th; Quyết định về việc bảo lĩnh số 06/2024/QĐ-TA ngày 19/01/2024, Quyết định về việc bảo lĩnh số 07/2024/QĐ-TA ngày 19/01/2024, Quyết định về việc bảo lĩnh số 08/2024/QĐ-TA

ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H.

[7] Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung ngân sách nhà nước. Tuy nhiên các bị cáo nghề nghiệp làm lao động tự do, không có thu nhập ổn định, vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 bát bằng sứ màu trắng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 02 quân vị hình tròn, 01 kéo bằng kìm loại, tay cầm bằng nhựa màu vàng và 01 bộ bài tú lơ khơ có tổng 51 quân bài là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu để tiêu hủy; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 10.900.000đồng thu giữ của bị cáo Trần Thanh V, 5.800.000đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Thái N và 5.000.000đồng là tiền các bị cáo dùng đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy và nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 6.870.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến H và 320.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn B đã làm rõ đây là tiền không dùng vào đánh bạc; căn cứ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H và bị cáo Nguyễn Văn B.

[10] Án phí: Bị cáo là người bị kết án. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Các vấn đề khác:

- Đối với bà Trần Thị M, sinh năm 1957, trú tại khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên là người đã bán cho bị cáo Hoàng Thái N bộ bài tú lơ khơ. Qua điều tra đã xác định được bà Trần Thị M không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với ông Đặng Chúc A, sinh năm 1980, trú tại Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên, chức vụ: Trưởng Bến xe khách huyện Tuần Giáo. Qua điều tra xác định ông Đặng Chúc A không biết việc các bị cáo đánh bạc tại phòng 204 Nhà nghỉ bến xe khách Tuần Giáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo,

Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Duy Th, Nguyễn Văn B, Hoàng Thái N, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Duy Th 01 *(một)* năm 08 *(tám)* tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thời gian tạm giam là 82 *(tám mươi hai)* ngày (từ ngày 09/11/2023 đến ngày 29/01/2024), quy đổi thành 246 *(hai trăm bốn mươi sáu)* ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 11 *(mười một)* tháng 24 (*hai mươi bốn)* ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành án của bị cáo Lê Duy Th tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Duy Th cho Ủy ban nhân dân xã Sơn A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 *(một)* năm 05 *(năm)* tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 23 *(hai mươi ba)* ngày (từ ngày 06/11/2023 đến ngày 28/11/2023), quy đổi thành 69 *(sáu mươi chín)* ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 01 *(một)* năm 02 *(hai)* tháng 21 (*hai mươi mốt)* ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành án của bị cáo Nguyễn Văn B tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thái N 01 *(một)* năm 02 *(hai)* tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 85 *(tám mươi năm)* ngày (từ ngày 06/11/2023 đến ngày 29/01/2024), quy đổi thành 255 *(hai trăm năm mươi lăm)* ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 05 *(năm)* tháng 15 (*mười lăm)* ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành án của bị cáo Hoàng Thái N tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hoàng Thái N cho Ủy ban nhân dân xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh V 01 *(một)* năm 01 *(một)* tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam 33 *(ba mươi ba)* ngày (từ ngày 06/11/2023 đến ngày 08/12/2023), quy đổi thành 99 *(chín mươi chín)* ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 09 *(chín)* tháng 21 (*hai mươi mốt)* ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành án của bị cáo Trần Thanh V tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái B nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Thanh V cho Ủy ban nhân dân xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái B và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 01 *(một)* năm 01 *(một)* tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian tạm giam 23 *(hai mươi ba)* ngày (từ ngày 06/11/2023 đến ngày 28/11/2023), quy đổi thành 69 *(sáu mươi chín)* ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 10 *(mười)* tháng 21 (*hai mươi mốt)* ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành án của bị cáo Nguyễn Tiến H tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người chấp hành án vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

4. Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Hủy bỏ Quyết định tạm giam số 93/2024/HSST-QĐTG ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Hoàng Thái N.

- Hủy bỏ Quyết định tạm giam số 94/2024/HSST-QĐTG ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Lê Duy Th.

- Hủy bỏ Quyết định về việc bảo lĩnh số 06/2024/QĐ-TA ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

- Hủy bỏ Quyết định về việc bảo lĩnh số 07/2024/QĐ-TA ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Trần Thanh V.

- Hủy bỏ Quyết định về việc bảo lĩnh số 08/2024/QĐ-TA ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Nguyễn Tiến H.

5. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H theo khoản 3 Điều 36 Bộ Luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ Luật hình sự.

6. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp niêm phong bằng giấy có kích thước rộng, dài, cao (16x21x13) cm, bên trong gồm: 01 bát bằng sứ màu trắng, 01 đĩa bằng sứ màu trắng, 02 quân vị hình tròn, 01 kéo bằng kìm loại, tay cầm bằng nhựa màu vàng và 01 bộ bài tú lơ khơ có tổng 51 quân bài.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 21.700.000đồng *(hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng)*.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H số tiền 6.870.000đồng *(sáu triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng)*.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 320.000đồng *(ba trăm hai mươi nghìn đồng)*.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên).

7. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H; mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Lê Duy Th, Hoàng Thái N, Nguyễn Văn B, Trần Thanh V, Nguyễn Tiến H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/01/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái B;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Tằng

- Các bị cáo;
- Ủy ban nhân dân xã Sơn A.TX Nghĩa Lộ;
- Ủy ban nhân dân xã Phổng Lái. H. Thuận Châu;
- Ủy ban nhân dân xã Giao Tiến. H. Giao Thủy;
- Ủy ban nhân dân xã Vũ Ninh. H. Kiến Xương;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hát Lót. H. Mai Sơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.